TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đông A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông A, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 833/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 giữa:

**** Nguyên đơn**:* Chị Thái Thị H, sinh ngày 01/11/1992.

Hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã Kim N, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn Hiệp H, xã Hòa S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An.

**** Bị đơn**:* Anh Nguyễn Khả N, sinh ngày 17/01/1993.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm B, xã Kim N, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Thái Thị H và anh Nguyễn Khả N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Thái Thị H và anh Nguyễn Khả N sinh được 01 con chung là: Nguyễn Khả C, sinh ngày 19/07/2016.

Ly hôn, hai bên thỏa thuận để anh Nguyễn Khả N trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải

quyết cho đến khi con chung của anh, chị thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị Thái Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Thái Thị H và anh Nguyễn Khả N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị H tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047404 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Chị Thái Thị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND T.P Hà Nội.*
- *VKSND huyện Đông A.*
- *Chi cục THADS huyện Đông A.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *UBND xã Kim N*
(Giấy CNKH số:18 ngày 03/03/2016).
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân